

Họ, tên thí sinh:
 Số báo danh:

STRONG TEAM TOÁN VD-VDC-ĐỀ THI-CHUYÊN ĐỀ

Câu 1. Giải phương trình nghiệm nguyên: $x^3 + y^3 + x^2y + xy^2 = 4(x^2 + xy + y^2) + 1$.

Lời giải

Nhận xét: $x \neq y$

$$\Rightarrow 2(x^2 + y^2) > |4xy + 1|$$

$$\begin{aligned} x^3 + y^3 + x^2y + xy^2 = 4(x^2 + xy + y^2) + 1 &\Leftrightarrow (x^2 + y^2)(x + y - 4) = 4xy + 1 \\ &\Rightarrow 2|4xy + 1| = |2(x^2 + y^2)(x + y - 4)| > |4xy + 1| |x + y - 4| \\ &\Rightarrow 2 > |x + y - 4| \\ &\Rightarrow x + y = 3; 4; 5 \end{aligned}$$

$x + y = 3$ không thỏa

$x + y = 4$ không thỏa

$x + y = 5$ tìm được $x = 1; y = 4$ hoặc $x = 4; y = 1$ □

STRONG TEAM TOÁN VD-VDC-ĐỀ THI-CHUYÊN ĐỀ

Câu 2. Cho $x, y \in (0; \frac{\pi}{2})$. Chứng minh rằng:

$$\frac{1}{\sin^2 x \sin^2 y + 1} + \frac{1}{\sin^2 x \cos^2 y + 1} + \frac{1}{\cos^2 x + 1} \leq \frac{9}{2(\sin^2 x \sin 2y + \sin 2x \sin y + \sin 2x \cos y)}$$

Lời giải

Đặt $a = \sin x \sin y, b = \sin x \cos y, c = \cos x$ thì $a, b, c > 0$ và $a^2 + b^2 + c^2 = 1$

Ta cần chứng minh $\frac{1}{a^2+1} + \frac{1}{b^2+1} + \frac{1}{c^2+1} \leq \frac{9}{4(ab+ac+bc)}$

Thật vậy, $\frac{1}{a^2+1} + \frac{1}{b^2+1} + \frac{1}{c^2+1} \leq \frac{1}{(a+b)(a+c)} + \frac{1}{(b+c)(b+a)} + \frac{1}{(c+a)(c+b)} = \frac{2(a+b+c)}{(a+b)(a+c)(b+c)}$

Mà

$$\begin{aligned} (a+b)(a+c)(b+c) &= (a+b+c)(ab+ac+bc) - abc \\ &\geq (a+b+c)(ab+ac+bc) - \frac{1}{9}(a+b+c)(ab+ac+bc) \\ &= \frac{8}{9}(a+b+c)(ab+ac+bc) \end{aligned}$$

Nên $\frac{1}{a^2+1} + \frac{1}{b^2+1} + \frac{1}{c^2+1} \leq \frac{9}{4(ab+ac+bc)}$

Đẳng thức xảy ra khi và chỉ khi $a = b = c = \frac{1}{\sqrt{3}} \Leftrightarrow a = b = c = \frac{1}{\sqrt{3}} \Leftrightarrow x = \arccos \frac{1}{\sqrt{3}}, y = \frac{\pi}{4}$ □

Câu 3. Cho tam giác ABC có $AB < AC$ và nội tiếp đường tròn (O) . Phân giác trong góc \widehat{BAC} cắt (O) tại điểm D khác A , lấy E đối xứng B qua AD , đường thẳng BE cắt (O) tại F khác B . Lấy điểm G di chuyển trên cạnh AC (G khác A, C), đường thẳng BG cắt (O) tại H khác B . Đường thẳng qua C song song AH cắt FD tại I . Đường tròn ngoại tiếp tam giác BCG cắt EI tại hai điểm phân biệt K, L . Chứng minh rằng đường trung trực đoạn thẳng KL luôn đi qua một điểm cố định.

Lời giải

Gọi giao điểm của đường thẳng EI và BC là J .

DF là trục đối xứng của EC

$\widehat{CEJ} = \widehat{ECI} = \widehat{HAC} = \widehat{HBC}$ nên tứ giác $BGEJ$ nội tiếp

Phép nghịch đảo $N_C^{k=CE.CG=CJ.CB}$ biến đường tròn (BCG) thành đường thẳng EJ nên biên K, L thành chính nó.

Do đó $CK^2 = CL^2 = k$ hay đường trung trực đoạn thẳng KL luôn đi qua điểm C cố định. □

Câu 4. Cho 2018 tập hợp mà mỗi tập chứa đúng 45 phần tử. Biết rằng hai tập tùy ý trong các tập này đều có đúng một phần tử chung. Chứng minh rằng tồn tại phần tử thuộc tất cả 2018 tập hợp đã cho.

Lời giải

Lấy tập A tùy ý, trong A sẽ có phần tử a thuộc ít nhất 45 tập hợp khác. Nếu không, số tập hợp không quá $45 \times 44 + 1 = 1981$.

Suy ra a thuộc 46 tập A, A_1, \dots, A_{45} .

Với tập B bất kì, nếu a không thuộc B thì với mỗi tập $A_i (1 \leq i \leq 45)$ đều có phần tử a_i chung với B mà $a_i \neq a$.

Thành ra B không có phần tử chung với A , nếu có thì phần tử chung đó phải thuộc tập $A_i (1 \leq i \leq 45)$ nào đó nên A và $A_i (1 \leq i \leq 45)$ có 2 phần tử chung. (Vô lí)

Nên a thuộc B , do đó a thuộc 2018 tập đã cho. □